

Số: 091/TB-SYT

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO**Xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2025**
Đơn vị được thông báo: Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột
Mã chương: 423

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 05/3/2026 giữa Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk và Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột;

Sở Y tế thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 (Không bao gồm quyết toán vốn Đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, cho thuê, đầu tư hoạt động tài chính, nguồn thu khác, ...) của Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột như sau:

I. Phần số liệu:**1. Số liệu quyết toán:****a) Thu phí, lệ phí:**

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng;
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng;
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a kèm theo)

b) Quyết toán chi ngân sách:

- b.1. Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 5.196.000.000 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 14.445.000.000 đồng.
- Trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 15.350.000.000 đồng;
 - + Dự toán tiết kiệm chi thường xuyên theo NQ 173: 905.000.000 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 6.137.458.579 đồng.
- Kinh phí quyết toán trong năm: 6.137.458.579 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm (kinh phí tồn hủy): 652.729.421 đồng;
- Số dư KP được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 12.850.812.000 đồng.

Bao gồm:

- + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
- + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 12.850.812.000 đồng.

(Mẫu biểu 1c chi tiết kèm theo)



2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng;
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng;
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

(Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 kèm theo)

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu xét duyệt với số liệu báo cáo của đơn vị được xét duyệt (nếu có): Không có.

III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

(Mẫu biểu 1b chi tiết kèm theo)

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

1.1. Giới hạn xét duyệt quyết toán

Do giới hạn về thời gian và nhân lực, Tổ xét duyệt quyết toán trên cơ sở các số liệu, thông tin tài chính, sổ kế toán và các chứng từ có liên quan do đơn vị, không đối chiếu, xác minh về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ, tài liệu, biểu mẫu báo cáo cung cấp. Ngoài ra Tổ xét duyệt quyết toán không chứng kiến kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2025; không tiến hành kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt của đơn vị; không thực hiện kiểm tra, đối chiếu, xác nhận công nợ phải thu, phải trả và các hóa đơn thanh toán với các bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ; không xác minh chứng từ do bên ngoài cung cấp; không điều tra, xác minh tính chính xác về nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, hàng hóa sử dụng; không đối chiếu từng phiếu thu, phiếu chi với hóa đơn, chứng từ. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng, đủ của số liệu quyết toán trên báo cáo, sổ sách với chứng từ; đồng thời phải chịu trách nhiệm số liệu chi tiết với báo tài chính tại đơn vị mình theo tinh thần tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

1.2. Về chứng từ, sổ sách và các biểu mẫu báo cáo: Về chứng từ, sổ sách đơn vị cơ bản thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành; hạch toán kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Việc sắp xếp, lưu trữ chứng từ tương đối gọn gàng, thuận lợi cho việc kiểm tra. Tuy nhiên, còn tồn tại: Đối với chứng từ kế toán Thông tư 24/2024/TT-BTC (có hiệu lực từ 01/01/2025) quy định về Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, cho phép các đơn vị tự thiết kế chứng từ kế toán, nhưng phải tuân thủ Luật Kế toán và phản ánh đúng bản chất nghiệp vụ, cụ thể: Chứng từ số 191125.5020.070066, ngày 19/11/2025 với số tiền: 4.921.000 đồng thanh toán công tác phí cho Ông: Trần Nguyễn Xuân Toàn mẫu thanh toán bằng kê theo thông tư 185/2010/TT-BTC nhưng Thông tư đã hết hiệu lực từ ngày

01/01/2018. Đối với mẫu giấy đi đường đang sử dụng theo mẫu quyết định 999-TC/QĐ/CDKT, ngày 02/11/1996 cũng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2018.

1.3. Về chấp hành dự toán: Đơn vị về cơ bản bám sát dự toán được giao để triển khai thực hiện.

1.4. Về chấp hành các quy định của Nhà nước: Đơn vị đã cơ bản chấp hành các quy định của Nhà nước, thực hiện việc chi tiêu tài chính theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên: Nguyên vật liệu tồn kho cuối năm 2025 (thuốc, vật tư y tế, hóa chất): 16.138.732.657 đồng tương đương 5 tháng đơn vị sử dụng thực tế (cụ thể: Số xuất kho trong năm 2025: 41.560.197.293 đồng (Bình quân 1 tháng đơn vị sử dụng: 3.463.349.783 đồng).

1.5. Về công tác kiểm toán nội bộ đối với đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên: Đơn vị chưa xây dựng và ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ; chưa thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định tại Điều 9, Nghị định 05/2019/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 22/01/2019 của Chính phủ ban hành về kiểm toán nội bộ.

1.5. Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Không có.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị đơn vị xây dựng và ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ; thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định tại Điều 9, Nghị định 05/2019/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 22/01/2019 của Chính phủ ban hành về kiểm toán nội bộ.

- Đơn vị ban hành mẫu biểu chứng từ kế toán và ban hành theo hướng dẫn tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ Tài chính; tuân thủ Luật Kế toán và phản ánh đúng bản chất nghiệp vụ.

- Yêu cầu đơn vị rà soát lại các hoạt động khai thác tài sản công, thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác có liên quan. Bệnh viện là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên có thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị.

- Đề nghị Bệnh viện xây dựng phương án tồn kho nguyên vật liệu (thuốc, vật tư y tế, hóa chất) trong năm phù hợp theo nhu cầu thực tế sử dụng, tránh tình trạng tồn kho nguyên vật liệu quá nhiều dẫn đến nguyên vật liệu hư hỏng, hết hạn sử dụng.

- Đối với 05 công trình sửa chữa gồm: (1. Sửa chữa chống thấm seno, mái nhà B, C, D; 2. Sửa chữa thay nền gạch và mặt dựng khoa Ngoại tổng hợp; 3. Sửa chữa thay nền gạch và mặt dựng khoa phụ sản; 4. Sửa chữa thay nền gạch phần khu tiền mê và hậu phẫu; 5. Sửa chữa khu Nội- Thận nhân tạo) đề nghị đơn vị thực hiện Quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2026 theo quy định của Thông tư 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu trong quyết toán dự án hoàn thành.

- Thực hiện việc mua sắm tài sản, trang thiết bị, hàng hóa, dịch vụ đúng quy trình, thẩm quyền, thủ tục quy định của Luật đấu thầu và pháp luật có liên quan. Đề nghị thực hiện rà soát lại các tài sản đã quá hạn sử dụng, hư không còn sử dụng

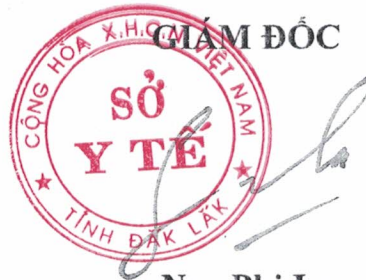


được để thanh lý theo quy định, từ đó làm cơ sở xem xét xin đầu tư mua sắm mới hoặc thực hiện bảo trì bảo dưỡng hàng năm đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Thực hiện nghiêm các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán, giám sát, thẩm tra quyết toán tài chính. *huu / n*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- BV Đa khoa Buôn Ma Thuột;
- Niêm yết tại Trụ sở cơ quan;
- Website Ngành Y tế;
- Giám đốc, PGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC. *u*



Nay Phi La